

Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 481/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Bé B**, sinh năm 1973

Địa chỉ: **Ấp L, xã P, huyện T, T. V**

- *Bị đơn*: Ông **Lưu Ngọc E**, sinh năm 1972

Địa chỉ: **Ấp L, xã P, huyện T, T. V**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nguyễn Thị Bé B và ông **Lưu Ngọc E****

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà **Nguyễn Thị Bé B** và **Lưu Ngọc E** thống nhất có 02 con chung tên **Lưu Ngọc H**, sinh ngày 20/11/1993 và **Lưu Quốc B1**, sinh ngày 03/6/2004 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về tài sản chung*: Bà **Nguyễn Thị Bé B** và ông **Lưu Ngọc E** thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Bé B và ông Lưu Ngọc E thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị Bé B và ông Lưu Ngọc E thỏa thuận. Bà Nguyễn Thị Bé B tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013628, ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên bà B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự: người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 01b;
- UBND xã nơi thực hiện ĐKKH: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Kim Liên